

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin môn học

Tên học phần : Quản lý cho Kỹ sư

Mã học phần : 05200109

Số tín chỉ : 2 (2,0,4)

Loại học phần : Bắt buộc

Phân bố thời gian: 15 tuần, trong đó:

- Lý thuyết : 03 tiết/tuần
- Thí nghiệm/Thực hành (TN/TH) : 00 tiết/tuần
- Tự học : 06 tiết/tuần

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần trước: Không
- Học phần song hành: Không

2. Mục tiêu học phần:

Chuẩn đầu ra HP	Mục tiêu học phần (<i>Học phần này trang bị cho sinh viên</i>)	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	Các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực quản lý sản xuất, quản lý tài chính kế toán, quản lý tiếp thị, quản lý chất lượng trong sản xuất thực phẩm và quản trị dự án.	ELO 2,3
G2	Khả năng tính toán, phân tích, xử lý các vấn đề trong quản lý sản xuất thực phẩm; khả năng lựa chọn và áp dụng các mô hình toán, các phương án trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý dự án.	ELO 4,5
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, tìm kiếm và đọc các tài liệu, báo cáo, thuyết trình	ELO 8, 9
G4	Thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức vận dụng những hiểu biết về quản lý cho kỹ sư vào đời sống	ELO 10, 11

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	G1.2	Trình bày được khái niệm về quản lý; vai trò, nhiệm vụ, chức năng của người kỹ sư trong thời đại mới; các yếu tố cần thiết trong quản lý sản xuất, quản lý dự án, quản lý con người; các công cụ sử dụng trong quản lý hiệu quả công việc.	ELO 2
G2	G2.1	Phân tích được tình huống, vận dụng các mô hình toán để ra quyết định hợp lý. Đọc được bảng cân đối kế toán và luân chuyển tiền mặt, phân tích được cơ bản về hoạt động tài chính, về tình hình sản xuất kinh doanh sản phẩm thực phẩm của đơn vị..	ELO 4
	G2.2	Thiết kế được tính năng sản phẩm từ yêu cầu thị trường (tạo ra giá trị sản phẩm). Cân đối được dây chuyền sản xuất, xác định được nhịp dây chuyền mục tiêu, phối hợp các bước công việc một cách hợp lý, đánh giá hiệu quả sản xuất.	ELO 6
	G2.3	Áp dụng được các công cụ quản lý hiệu quả trong quản lý chất lượng. Sử dụng được các công cụ hoạch định và lập tiến độ trong quản lý dự án.	ELO 7
G3	G3.1	Có tinh thần hợp tác trong việc học tập môn Quản lý cho Kỹ sư, làm việc nhóm tốt, hình thành tác phong làm việc của người kỹ sư.	ELO 8
	G3.2	Có khả năng tìm kiếm và đọc các tài liệu liên quan đến nghề nghiệp, sử dụng tin học văn phòng và thuyết trình để phục vụ chuyên môn...	ELO 9
G4	G4.1	Tự đánh giá được bản thân, có thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức vận dụng những hiểu biết về quản lý cho kỹ sư vào thực tế sản xuất và đời sống.	ELO 10
	G4.2	Có hứng thú học môn Quản lý cho kỹ sư, yêu thích và tìm tòi nghiên cứu các vấn đề trong quản lý và điều hành.	ELO 11

4. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Làm các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

5. Đánh giá học phần:

– Đánh giá học phần:

+ Điểm quá trình (bài tập, tiểu luận): 30 %;

+ Điểm thi kết thúc học phần: 70%.

6. Nội dung học phần:

STT	Tên chương	Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Mở đầu: Giới thiệu về quản lý cho kỹ sư	6	2	0	4
2.	Ra quyết định	18	6	0	12
3.	Quản lý kế toán – tài chính	18	6	0	12
4.	Quản lý sản xuất	18	6	0	12
5.	Quản lý chất lượng	6	2	0	4
6.	Quản lý tiếp thị	6	2	0	4
7.	Quản lý dự án	18	6	0	12
Tổng		90	30	0	60